

CÔNG TY TNHH CÔNG TRÌNH THỂ THAO HÀ NỘI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CÔNG TRÌNH THỂ THAO HÀ NỘI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HA NOI SPORT CONTRUCTION COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HA NOI SPOCON CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110296511

3. Ngày thành lập: 23/03/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 80, Xóm Thượng Đoạn, Thôn Thái Hòa, Xã Hòa Xá, Huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0964256997

Fax:

Email: hanoispocon@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
3.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa; - Môi giới mua bán hàng hóa;	4610
4.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
5.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ kinh doanh vàng miếng)	4662
6.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
7.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hoá chất công nghiệp như: Anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hoá học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol, parafin, dầu thơm và hương liệu, soda, muối công nghiệp, axit và lưu huỳnh,...;	4669(Chính)
8.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ mặt hàng Nhà nước cấm) (Điều 28, Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005)	8299
9.	Cho thuê xe có động cơ	7710
10.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622

11.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
12.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
13.	Sản xuất sản phẩm hoá chất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất giêlatin và dẫn xuất giêlatin, keo hồ và các chất đã được pha chế, bao gồm keo cao su;	2029
14.	Sản xuất sẫm, lớp cao su; đắp và tái chế lớp cao su	2211
15.	Sản xuất sản phẩm khác từ cao su	2219
16.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
17.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Dịch vụ đại lý, giao nhận vận chuyển; - Logistics - Môi giới thuê tàu biển, phương tiện vận tải bộ; - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay;	5229
18.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
19.	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
20.	Xây dựng nhà để ở	4101
21.	Xây dựng nhà không để ở	4102
22.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
23.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
24.	Xây dựng công trình điện	4221
25.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
26.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
27.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: Xây dựng công trình xử lý bùn	4229
28.	Xây dựng công trình thủy Chi tiết: - Xây dựng công trình thủy như: Đường thủy, cảng và các công trình trên sông, cảng du lịch (bến tàu), cửa cống...Đập và đê. - Hoạt động nạo vét đường thủy.	4291
29.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
30.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
31.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời	4299
32.	Phá dỡ	4311
33.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
34.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
35.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

